

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 561/2018/HS-PT

Ngày: 17- 9 - 2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Mai Văn Quang

Các Thẩm phán: Ông Ngô Tiến Phong

Ông Trần Nam Hà

- Thư ký phiên toà: Ông Hà Đức Thiện - Thư ký Tòa án nhân dân
thành phố Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên toà:

Bà Nguyễn Mai Chi - Kiểm sát viên

Ngày 17 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, mở phiên tòa công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 553 /2018/HSPT ngày 20 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo Nguyễn Văn H do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 107/2018/HSST ngày 4/7/2018 của Tòa án nhân dân huyện Th, thành phố Hà Nội.

Bị cáo có kháng cáo và bị kháng cáo:

Họ và tên Nguyễn Văn H, sinh năm 1980; giới tính: Nam; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở thôn Văn Minh, xã V, huyện Ph, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp lái xe ô tô; trình độ văn hoá 9/12; quốc tịch Việt Nam; dân tộc Kinh; tôn giáo không; con ông Nguyễn Văn Kh, sinh năm 1936 và bà Nguyễn Thị O, sinh năm 1933; có vợ là Nguyễn Thị Thu Tr và 02 con (lớn sinh năm 2006, nhỏ sinh năm 2008); tiền án, tiền sự không; nhân thân ngày 29/02/2008, Tòa án nhân dân huyện Ph xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, hạn thử thách là 23 tháng 12 ngày

kể từ ngày tuyên án (bản án số 06/HSST; bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt tại phiên tòa;

Người bị hại: Ông Nguyễn Quý B, sinh năm 1959 (đã chết)

Đại diện hợp pháp của người bị hại kháng cáo:

1. Bà Lê Thị Minh Ph, sinh năm 1964 (vợ ông Bình) – có mặt;
 2. Ông Nguyễn Văn Q, sinh năm 1939 (bố đẻ ông Bình) – có mặt;
- Cùng cư trú tại số 38A Đại La, phường T, Quận H, Hà Nội.

Đại diện hợp pháp gia đình bị hại không kháng cáo:

3. Chị Nguyễn Thị Phương D, sinh năm 1989 (con ông Bình)
4. Anh Nguyễn Anh T, sinh năm 1995 (con ông Bình)

Cùng cư trú tại số 38A Đại La, phường Trương Định, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội – vắng mặt.

Bị đơn dân sự không kháng cáo nên Tòa án không triệu tập: Công ty TNHH thương mại và dịch vụ vận tải Hải A; trụ sở: P13.04B Tòa nhà Licogi 13, đường Khuất Duy Tiến, phường N, Quận T, Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Văn V - Chức vụ: Giám đốc Công ty

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo nên Tòa án không triệu tập:

Chị Nguyễn Thị Thu Tr, sinh năm 1983; địa chỉ thôn Văn Minh, xã V, huyện Ph, Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Th và Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân huyện Th thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn H (có giấy phép lái xe hạng C hợp lệ) là nhân viên lái xe của Công ty TNHH thương mại và dịch vụ vận tải Hải A (trụ sở chính: P1304B, toà nhà Ligogi13, đường Khuất Duy T, phường N, quận T, Hà Nội).

Ngày 22/05/2017, Nguyễn Văn H được anh Phạm Văn V là giám đốc công ty Hải A giao nhiệm vụ dùng xe ô tô BKS 29C-736.64 lấy xi măng từ nhà máy xi

măng Bút Sơn, Kim Bảng, Hà Nam và giao hàng về Đan Phượng, Hà Nội. Khi giao hàng xong, H điều khiển xe đi về nhà ở xã V, huyện Ph, Hà Nội.

Đến khoảng 10h20' cùng ngày, H điều khiển xe ô tô BKS 29C - 736.64 đến đường Phan Trọng Tuệ theo hướng Hà Đông đi Văn Điển. Khi xe đi đến đoạn đường giao với đường sắt, H điều khiển xe với tốc độ 5-7km/h, quan sát gương chiếu hậu bên phải không phát hiện thấy phương tiện nào nên H bật xi nhan và cho xe chuyển hướng rẽ phải theo hướng Phan Trọng Tuệ sang đường Ngọc Hồi đi về Thường Tín. Cùng thời điểm này, ông Nguyễn Quý Bình điều khiển xe mô tô BKS 29V3-3248 đang chuyển hướng phía trước cùng chiều đi với xe ô tô do H điều khiển. Do không quan sát thấy ông Bình đang đi phía trước cùng chiều nên H đã để phần khung nhựa ô thoáng phía dưới đầu xe ô tô BKS: 29C - 736.64 va chạm vào ốp nhựa phía trên đèn hậu của xe mô tô BKS 29V3 - 3248 do ông Bình điều khiển làm ông Bình và xe mô tô đổ, ngã xuống đường. H nghe thấy tiếng va chạm và thấy bánh trước bên phải xe ô tô bị kên, H nhìn vào gương chiếu hậu bên phải nhưng không quan sát thấy gì nên H điều khiển cho xe ô tô đi tiếp thì thấy bánh sau bên phải xe ô tô bị kên. H liền đạp phanh cho xe dừng lại. Cùng lúc, anh Nguyễn Công H là cán bộ Cảnh sát giao thông – Đội cảnh sát giao thông số 14, Công an thành phố Hà Nội đang làm nhiệm vụ phân luồng giao thông tại ngã ba đường Ngọc Hồi - Phan Trọng Tuệ đã ra hiệu lệnh dừng xe. H xuống xe thì được anh H thông báo xe ô tô do H điều khiển vừa chèn qua một người nam giới. Do xe ô tô của H đang đỗ ở giữa đường nên anh Hiệp yêu cầu H đánh xe vào lề đường bên phải để tránh ùn tắc giao thông. Sau đó H lấy giấy tờ xe ô tô đưa cho anh Hiệp và gọi xe taxi đi về nhà. Đến 14h30 ngày 22/05/2017, H đến Công an huyện Th - Hà Nội đầu thú.

Tại bản kết luận pháp y số 62/17/GĐPY ngày 31/05/2017 của Bệnh viện Hữu Nghị Việt Đức - Bộ y tế, kết luận: Nạn nhân Nguyễn Quý B 58 tuổi tử vong do đa chấn thương ngực bụng nặng (Không tìm thấy Ethanol trong mẫu máu của nạn nhân).

Về dân sự: Nguyễn Văn H và vợ là Nguyễn Thị Thu Tr đã tự nguyện bồi thường theo yêu cầu của gia đình nạn nhân Nguyễn Quý B số tiền 200.000.000 đồng. Đại diện gia đình nạn nhân Nguyễn Quý B không có yêu cầu gì khác và có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 107/2018/HSST ngày 4/7/2018 của Tòa án nhân dân huyện Th, thành phố Hà Nội đã xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 202; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 08 (tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Cấm bị cáo hành nghề lái xe trong thời hạn 01 năm kể từ ngày chấp hành xong hình phạt tù.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định xử lý vật chứng; án phí và quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật.

Ngày 10/7/2018, bị cáo Nguyễn Văn H có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Ngày 14/7/2018, chị Lê Thị Minh Ph và ông Nguyễn Văn Q đại diện gia đình bị hại kháng cáo đề nghị xem xét cho bị cáo được hưởng án treo, với lý do: Sau khi sự việc xảy ra, bị cáo đã không trốn tránh mà rất có trách nhiệm khắc phục hậu quả, thái độ thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; hoàn cảnh gia đình bị cáo rất khó khăn, bố mẹ già yếu, chị gái, vợ và con bị bệnh, bản thân là lao động chính trong gia đình; sự việc xảy ra là ngoài ý muốn của bị cáo, bị cáo không hề biết trước việc va chạm.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo, đại diện hợp pháp gia đình bị hại giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét khoan hồng giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án:

Căn cứ lời khai của bị cáo; lời khai của những người liên quan; Biên bản khám nghiệm hiện trường và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo quy định tại khoản 1 Điều 202 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét kháng cáo của bị cáo thấy: Do thiếu chú ý quan sát, không đảm bảo an toàn khi cho xe chuyển hướng, bị cáo để xảy ra vụ tai nạn giao thông khiến ông Nguyễn Quý B tử vong. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân và áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để xử phạt bị cáo 08 tháng tù là phù hợp. Tuy nhiên, xét thấy sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú; thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình; tích cực bồi thường cho gia đình nạn nhân; đại diện gia đình người bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo; nhân thân bị cáo tuy có 01 tiền án nhưng được xóa từ lâu. Hiện bị cáo có nơi thường trú cụ thể, rõ ràng. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo xuất trình **“Giấy xác nhận”** có xác nhận của chính quyền địa phương theo đó hoàn cảnh gia đình bị cáo rất khó khăn, bố mẹ già yếu, chị gái tàn tật, vợ, con bị bệnh, bản thân là lao động chính trong gia đình. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy bị cáo có đủ điều kiện để được hưởng án treo theo quy định của pháp luật. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 202; các điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 60; Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, đại diện hợp pháp của gia đình người bị hại, sửa một phần bản án sơ

thảm, giữ nguyên mức hình phạt 08 tháng tù của bản án sơ thẩm nhưng cho bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo. Giao bị cáo cho chính quyền nơi cư trú và gia đình giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Về án phí: Bị cáo được chấp nhận kháng cáo nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng:

Kháng cáo của bị cáo, đại diện hợp pháp gia đình người bị hại trong hạn luật định nên hợp lệ được chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Về nội dung: Căn cứ lời khai của bị cáo; lời khai của những người liên quan, người làm chứng; Biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 22/5/2017, tại khu vực ngã ba đường Phan Trọng Tuệ - Ngọc Hồi thuộc Thị trấn Văn Điển, Thanh Trì, Hà Nội, Nguyễn Văn H điều khiển xe ô tô BKS 29C - 736.64 đi từ đường Phan Trọng Tuệ ra đường Ngọc Hồi rẽ phải theo hướng đi Thường Tín; khi chuyển hướng, Nguyễn Văn H thiếu chú ý quan sát, không đảm bảo an toàn, đã vi phạm Điều 15 Luật giao thông đường bộ dẫn đến va chạm với xe mô tô BKS 29V3 - 3248 do ông Nguyễn Quý B điều khiển cũng đi từ đường Phan Trọng Tuệ ra đường Ngọc Hồi theo hướng rẽ trái đi về thị trấn Văn Điển. Hậu quả, ông Nguyễn Quý B tử vong tại chỗ. Với hành vi trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Văn H về tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" theo quy định tại khoản 1 Điều 202 Bộ luật Hình sự là đúng pháp luật.

Xét kháng cáo của bị cáo và đại diện hợp pháp gia đình người bị hại, thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm quy định về trật tự an toàn giao

thông đường bộ. Bị cáo điều khiển xe mô tô tham gia giao thông thiếu chú ý quan sát khi cho xe chuyển hướng nên đã gây ra vụ tai nạn giao thông, không những gây thiệt hại về tính mạng cho người bị hại mà còn gây hoang mang lo lắng cho những người tham gia giao thông nên cần có mức hình phạt tương xứng nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để xử phạt bị cáo mức án 08 tháng tù là phù hợp. Tuy nhiên, xét nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Căn cứ vào sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông, bảng ảnh, lời khai của bị cáo, lời khai của người làm chứng thì bị cáo điều khiển xe ô tô và người bị hại Nguyễn Quốc Bình điều khiển xe máy đều đi từ đường Phan Trọng Tuệ đi ra đường Ngọc Hồi – Giải phóng (xe máy đi sau xe ô tô); khi đi ra ngã ba, bị cáo điều khiển xe ô tô rẽ phải, khi đầu xe ô tô của bị cáo đã chuyển hướng theo hướng đường đi huyện Thường Tín thì bị hại ông Nguyễn Quý B điều khiển xe mô tô vượt xe ô tô để rẽ trái hướng về ga Văn Điển thì bị xe ô tô do bị cáo điều khiển đâm vào phía sau bên trái đèn xi nhan xe mô tô do bị hại điều khiển dẫn đến vụ tai nạn giao thông. Như vậy, nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn giao thông nói trên có một phần lỗi của người bị hại đã không nhường đường cho xe ô tô của bị cáo khi đang rẽ phải; sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú, thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo tích cực bồi thường cho gia đình nạn nhân; đại diện gia đình người bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo và tại phiên tòa phúc thẩm đề nghị xem xét cho bị cáo được hưởng án treo; tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo xuất trình “Giấy xác nhận là người lao động duy nhất trực tiếp nuôi dưỡng thân nhân không còn khả năng lao động” có xác nhận của chính quyền địa phương, theo đó gia đình bị cáo rất khó khăn, bố mẹ già yếu, chị gái tàn tật, vợ, con bị bệnh, bản thân bị cáo là lao động chính duy nhất trong gia đình phải trực tiếp nuôi dưỡng bố mẹ, chị gái, vợ và các con; nhân thân bị cáo tuy có 01 tiền án nhưng được xóa từ lâu; hiện bị cáo có nơi thường trú cụ thể, rõ ràng. Căn cứ vào tính chất, mức độ

phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, theo qui định của pháp luật, xét thấy bị cáo có đủ điều kiện để được hưởng án treo nên có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo, đại diện hợp pháp gia đình người bị hại, sửa một phần bản án sơ thẩm, giữ nguyên mức hình phạt 08 tháng tù của bản án sơ thẩm nhưng cho bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo. Giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú và gia đình giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Về hình phạt bổ sung: Theo qui định tại khoản 5 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999, bị cáo còn có thể áp dụng hình phạt bổ sung là cấm hành nghề. Việc Tòa án cấp sơ thẩm khi xét xử, đã áp dụng hình phạt bổ sung “Cấm bị cáo hành nghề lái xe trong thời hạn 01 năm kể từ ngày chấp hành xong hình phạt tù” đối với bị cáo là cần thiết. Tuy nhiên, tại cấp phúc thẩm, bị cáo xuất Giấy xác nhận là người lao động duy nhất trực tiếp nuôi dưỡng thân nhân không còn khả năng lao động” có xác nhận của chính quyền địa phương thì thấy gia đình bị cáo rất khó khăn, bố mẹ già yếu, chị gái tàn tật, vợ yếu, các con còn nhỏ, trong khi bị cáo là lao động chính trong gia đình, thu nhập của bị cáo là nguồn sống của cả gia đình; mặt khác, như phân tích ở trên vụ tai nạn giao thông xảy ra có một phần lỗi của người bị hại. Với hoàn cảnh của bị cáo nêu trên nghĩ nên miễn hình phạt bổ sung nêu trên cho bị cáo.

Về án phí: Bị cáo được chấp nhận kháng cáo nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lý trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự,

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo và kháng cáo của đại diện gia đình người bị hại, xử:

Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 202; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 08 (tám) tháng tù về tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã V, huyện Ph, thành phố Hà Nội giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Pháp lệnh số 10/2009/UBTVQH 12 ngày 27/02/2009 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về Án phí, Lệ phí Tòa án; Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày 17/9/2018.

Các Thẩm phán

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa